

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7



Phụ lục 1

SỐ LIỆU CHỈ TIÊU TUYỂN SINH LỚP 1 CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC (NĂM HỌC 2024-2025)

(kèm theo Quyết định số ¹⁰¹⁴1014/QĐ-UBND, ngày ¹⁷17/5/2024 của Ủy ban nhân dân Quận 7)

STT	Trường	Loại hình	Khả năng nhận		Chỉ tiêu nhận				
			TS Lớp	Số HS/Lớp	Số lớp				Tổng số học sinh
					Học 2 buổi	Tăng cường ngoại ngữ	Tiếng anh tích hợp	Bán trú	
1	Lương Thế Vinh	Công lập	10	40	400	330	70	400	400
2	Nguyễn Thị Định	Công lập	9	40	360	325	35	360	360
3	Tân Hưng	Công lập	8	40	320	320	0	290	320
4	Đặng Thùy Trâm	Công lập	10	40	400	400	0	390	400
5	Tân Quy	Công lập	8	40	320	320	0	310	320
6	Đinh Bộ Lĩnh	Công lập	3	40	120	120	0	115	120
7	Võ Thị Sáu	Công lập	10	38	380	240	140	380	380
8	Kim Đồng	Công lập	8	40	320	320	0	310	320
9	Tân Thuận Đông	Công lập	8	35	280	280	0	260	280
10	Lê Văn Tám	Công lập	6	35	210	140	70	210	210
11	Nguyễn Văn Hưởng	Công lập	6	40	240	240	0	220	240
12	Lê Anh Xuân	Công lập	7	40	280	280	0	280	280
13	Phú Thuận	Công lập	7	40	280	245	35	255	280
14	Phú Mỹ	Công lập	5	40	200	200	0	190	200
15	Phạm Hữu Lầu	Công lập	8	40	320	285	35	320	320
16	Nam Sài Gòn	Công lập	5	35	175	175	0	175	175
TỔNG CỘNG CÔNG LẬP			118		4605	4220	385	4465	4605
1	VN-Phân Lan (VFIS)	Ngoài công lập	2	25	50	0	50	50	50
2	Canada	Ngoài công lập	5	22	110	110	0	110	110
3	Việt Úc - Riverside	Ngoài công lập	3	25	75	75	0	75	75
4	Việt Úc - Sunrise	Ngoài công lập	4	25	100	100	0	100	100

5	Sao Việt	Ngoài công lập	6	25	150	150	0	150	150
6	Hoàng Gia	Ngoài công lập	6	30	180	180	0	180	180
7	EMASI Nam Long	Ngoài công lập	5	24	120	120	0	120	120
8	Việt Nhật	Ngoài công lập	3	20	60	60	0	60	60
TỔNG CỘNG NGOÀI CÔNG LẬP			34		845	795	50	845	845
TỔNG CỘNG			152		5450	5015	435	5310	5450

-> Tổng số học sinh 6 tuổi vào lớp 1 năm học 2024-2025: 4644 học sinh

Thanh

SƠ LIỆU CHỈ TIÊU TUYỂN SINH LỚP 6 CÁC TRƯỜNG THCS (NĂM HỌC 2024-2025)

Phụ lục 2

(kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-UBND, ngày 17/5/2024 của Ủy ban nhân dân Quận 7)

STT	TÊN TRƯỜNG	NĂM HỌC 2024 - 2025											
		SỐ LỚP				TRONG ĐÓ		SỐ HỌC SINH				TRONG ĐÓ	
		Tổng số	1 buổi	2 buổi		TCTA	TA t.hợp	Tổng số	1 buổi	2 buổi		TCTA	TA t.hợp
				K.BT	Bán trú					K.BT	Bán trú		
TRƯỜNG CÔNG LẬP													
1	THCS Nguyễn Hữu Thọ	12	0	0	12	8	4	500	0	0	500	360	140
2	THCS Trần Quốc Tuấn	8	2	0	6	4	0	360	90	0	270	180	0
3	THCS Huỳnh Tấn Phát	14	0	1	13	8	1	630	0	45	585	360	30
4	THCS Nguyễn Thị Thập	14	5	0	9	4	1	630	225	0	405	180	35
5	THCS Nguyễn Hiền	14	10	0	4	4	0	630	450	0	180	180	0
6	THCS Hoàng Quốc Việt	14	3	1	10	10	1	630	135	45	450	450	35
7	THCS Phạm Hữu Lầu	14	0	2	12	6	0	630	0	90	540	270	0
8	THPT Nam Sài Gòn	8	0	0	8	8	0	360	0	0	360	360	0
Tổng cộng công lập		98	20	4	74	52	7	4370	900	180	3290	2340	240
TRƯỜNG NGOÀI CÔNG LẬP													
1	THCS VÀ THPT Đinh Thiện Lý	10			10			320			320		
2	THCS VÀ THPT Sao Việt	10			10			250			250		
3	TH-THCS-THPT QUỐC TẾ Canada	10			10			250			250		
4	TH-THCS VÀ THPT EMASI Nam Long	4			4			81			81		
5	QUỐC TẾ Việt Nam-Phân Lan	2			2			50			50		

6	TIH, THCS VÀ THPT Hoàng Gia	10			10			250			250		
7	TIH, THCS VÀ THPT Việt Úc Riverside	4			4			63			63		
8	TIH, THCS VÀ THPT Việt Úc Sunrise	3			3			54			54		
9	THCS VÀ THPT Đức Trí (Quận 7)	3			3			90			90		
Tổng cộng ngoài công lập		56			56			1408			1408		
Tổng cộng công lập và ngoài công lập		154			130			5778			4698		

-> Tổng số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 năm học 2024-2025: 5225 học sinh

Handwritten signature